

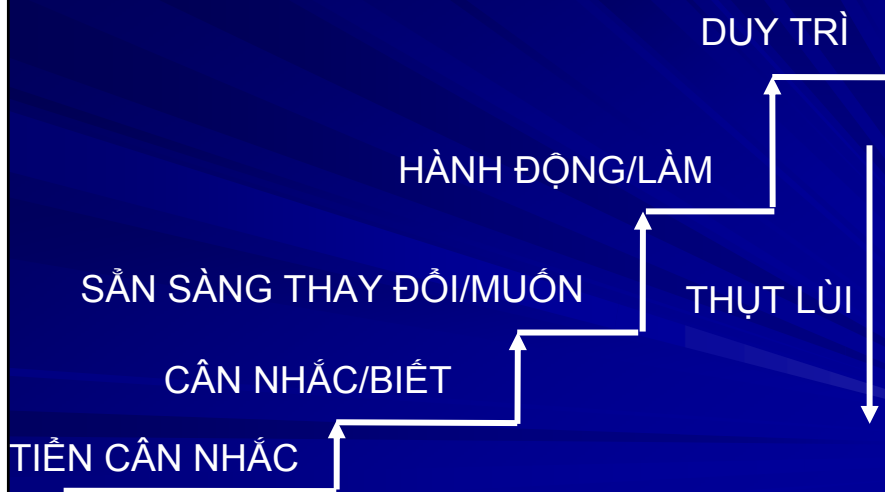
Truyền thông thay đổi hành vi tại TP.Hồ Chí Minh

*Trung tâm Truyền thông-Giáo dục Sức khỏe
TP.Hồ Chí Minh*

Truyền thông thay đổi hành vi

- Theo Prochaska và Clementine (1984):
 - Hành vi mới không thể tự nhiên có ngay
 - mà được hình thành dần qua nhiều giai đoạn.

Truyền thông thay đổi hành vi



Truyền thông thay đổi hành vi

- Trên cơ sở lý luận của Mô hình các Giai đoạn Thay đổi, phương pháp tiếp cận Truyền thông thay đổi hành vi (Behavioral Change Communication – BCC) chủ trương:
 - xây dựng thông điệp cũng như hình thức truyền thông phù hợp với từng giai đoạn thay đổi hành vi của từng nhóm đối tượng
 - đặc biệt kết hợp truyền thông với việc tạo ra một môi trường hỗ trợ cho việc thay đổi hành vi.

Truyền thông thay đổi hành vi

- Xét cụ thể trong bối cảnh dịch AIDS thì Truyền thông thay đổi hành vi là:
 - phần chủ lực của một chương trình toàn diện
 - bao gồm cả dịch vụ (y học, tâm lý, xã hội)
 - và những vật phẩm cung ứng (ví dụ: bao cao su, bơm kim tiêm).

Truyền thông thay đổi hành vi

- Để có thể thay đổi hành vi, cá nhân và cộng đồng liên quan:
 - trước hết cần nắm được những thông tin cơ bản về HIV/AIDS,
 - có được những thái độ phù hợp,
 - học được những kỹ năng cần thiết và
 - tiếp cận được những vật phẩm và dịch vụ phù hợp.

Truyền thông thay đổi hành vi

- Họ cũng cần cảm nhận được môi trường họ sống đang ủng hộ sự thay đổi hành vi và duy trì những hành vi an toàn, hỗ trợ những nỗ lực tìm kiếm phương cách phòng ngừa, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ xã hội.

Truyền thông thay đổi hành vi

- TP.Hồ Chí Minh đã quan tâm đến Truyền thông thay đổi hành vi (TTTĐHV) từ rất sớm và đã rất tích cực hoạt động trong lĩnh vực này:
 - Một mặt thực hiện các hoạt động thông tin-giáo dục-truyền thông trên diện rộng với sự tham gia của hầu hết các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội và quần chúng nhân dân. Từng bước đã tạo được sự quan tâm, cung cấp những kiến thức cơ bản và chuyển đổi thái độ liên quan đến HIV/AIDS

Truyền thông thay đổi hành vi

- Một mặt thực hiện các chương trình tiếp cận các đối tượng chuyên biệt để hỗ trợ việc thực hiện hành vi mà cụ thể như:
 - chương trình giảm thiểu tác hại,
 - chương trình tham vấn và xét nghiệm HIV tự nguyện,
 - chương trình phòng lây truyền từ mẹ sang con,
 - chương trình chăm sóc chữa trị cho người nhiễm HIV và bệnh nhân AIDS
 - chương trình tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai

Truyền thông thay đổi hành vi

- Những thuận lợi:
 - Ngày càng có nhiều văn bản luật, dưới luật, cũng như các chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động TTTĐHV
 - Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và từ rất sớm của UBPCAIDS TP.HCM (là địa phương đi đầu cả nước về thí điểm mô hình giáo dục đồng đẳng, thực chất là một mô hình TTTĐHV)

Truyền thông thay đổi hành vi

- Được sự hỗ trợ về tài chính và kỹ thuật của nhiều tổ chức quốc tế
- Có một mạng lưới các đơn vị trong và ngoài ngành y tế tích cực thực hiện các hoạt động TTTĐHV từ sớm và duy trì liên tục cho đến hiện nay
- Có đội ngũ giáo dục viên tích cực, xông xáo trong hoạt động TTTĐHV

Truyền thông thay đổi hành vi

- Một số tồn tại & khó khăn:
 - Phần nhiều các hoạt động truyền thông còn hướng đến việc cung cấp kiến thức mà chưa có điều kiện đi sâu vào việc hỗ trợ thay đổi hành vi
 - Kết quả của TTTĐHV chưa cao khi tỷ lệ sử dụng bao cao su trong nhóm nữ mại dâm, trong nhóm đồng tính ái nam (MSM) hiện chưa cao, tương tự cho hành vi sử dụng bơm kim tiêm sạch do nhiều lý do.

Truyền thông thay đổi hành vi

- Còn gặp khó khăn trong việc hỗ trợ việc thay đổi hành vi vì thực tế hành vi phụ thuộc rất nhiều yếu tố
- Môi trường xã hội chưa thuận lợi cho việc sử dụng bao cao su và bơm kim tiêm khi quan hệ tính dục ngoài hôn nhân được xem là một hành vi không phù hợp văn hóa và hành vi tiêm chích là tội lỗi.
- Kỹ năng TTTĐHV của giáo dục viên cũng còn có những hạn chế nhất định.

Truyền thông thay đổi hành vi

- Một số kiến nghị và đề xuất:
 - Tiếp tục duy trì những hoạt động TT đại chúng, đặc biệt tác động đến thái độ của mọi người nhằm tạo ra một môi trường xã hội thuận lợi cho việc triển khai các chương trình giảm thiểu tác hại (cụ thể là các hành vi sử dụng bao cao su và bơm kim tiêm sạch)
 - Huấn luyện cơ bản, tái huấn luyện và huấn luyện nâng cao cho các giáo dục viên về TTTĐHV để làm tốt hơn nữa hoạt động này

Truyền thông thay đổi hành vi

- Chuẩn hóa và thực hiện việc giám sát, lượng giá, đánh giá hoạt động TTTĐHV để từ đó tìm ra những biện pháp tăng cường hiệu quả của TTTĐHV đặc biệt đối với các đối tượng nguy cơ cao.

Chân thành cảm ơn